

Số: 189/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 248/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Kim U**, sinh năm: 1991; Địa chỉ: **TDP Đ, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng**;

Bị đơn: Ông **Bùi Hữu N**, sinh năm: 1990; Địa chỉ: **Thôn K - C, xã D, tỉnh Lâm Đồng**.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Võ Thị Kim U** và ông **Bùi Hữu N** thống nhất thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn. Việc thuận tình ly hôn giữa bà **U** và ông **N** là hoàn toàn tự nguyện.

Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn tại **UBND xã X, thành phố Đ** cũ nay là **UBND phường X – Đ, tỉnh Lâm Đồng** ngày 12/3/2019 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13 chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà **Võ Thị Kim U** và ông **Bùi Hữu N** thống nhất giao cháu **Bùi Phước Đ** cho bà **Võ Thị Kim U** nuôi dưỡng, giáo dục. Ông **Bùi Hữu N** không cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà **Võ Thị Kim U** và ông **Bùi Hữu N** thống nhất vợ chồng tự thỏa thuận tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà **Võ Thị Kim U** nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006739 ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Thi hành án dân sự Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà **Võ Thị Kim U** số tiền 150.000 đồng án phí còn thừa.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 – Lâm Đồng;
- THADS khu vực 2 – Lâm Đồng;
- UBND phường Xuân Trường – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt